

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

Đ. H. C. NGUYỄN-V. CỎA

GIA BÀN: Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mao

Một năm 6 \$00
Sáu tháng 3 50
Ba tháng 2 00

ADMINISTRATION ET RÉDACTION: 193 195 (1er étage)

Mua báo thì kể từ ngày mùng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

MỖI TUẦN LÊ RA BA KÝ: NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU

Mỗi số báo lẻ 0 x 0 4
TELEPHONE N° 175 | Adresse télégr.: LUCIEN-SAIGON

GIA BÀN: Bắc-kỳ, Lào, Đại-pháp và Thuộc địa.

Một năm 7 \$00
Sáu tháng 4 00
Ba tháng 2 25

On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser: à SAIGON: Aux bureaux du Journal; à MARSEILLE: Aux bureaux du Trung-Bào-Tân-Văn.

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

MỤC-LỤC

- 1. - Đâu là dân vọng.
- 2. - Đức dục của thiếu-niên nước nhà.
- 3. - Thông báo.
- 4. - Văn-uyển.
- 5. - Thời đàm.
- 6. - Hưởng truyền.
- 7. - Đông-Pháp báo tin.
- 8. - Oan kia theo mãi.

附借國債

SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT NATIONAL

義民必宜

Nghĩa dân nên mua giấy quốc-trái

ĐÂU LÀ DÂN VỌNG

(tiếp theo)

« Gần trời tháng nay vì bài vở đôn giệp nhiều quá, lại đều là bài chẳng đẽ qua buổi đăng, nên tôi cam bứt vấn đề này mà nhượng chỗ cho những bài cấp thời ấy. Nay đã hườn, tôi xin tiếp luận cho rõ ràng cái dân vọng ấy cho chung.

« Đã ước ao Chánh-phủ mở rộng đăng giáo huấn, lập lại như xưa, để cho mỗi tỉnh có trường sơ-đẳng lớn, nuôi dạy học-trò và mở rộng đại-trường tại kinh-thành, như Bần-quốc-trường, Sư-phạm trường và Bá-nghệ, Thương-mãi Saigon cho đủ chỗ học-trò học cho chu phui. Mỗi năm, học-trò trường sơ-đẳng các tỉnh, thi rồi, chọn học-trò đậu từ số nào tới số nào, đăng vào Bần-quốc-Saigon, từ số nào tới số nào phải vào trường Sư-phạm từ số nào tới số nào phải vào trường Bá-nghệ Saigon, từ số nào tới số nào vào trường Bến cát và trường thương-mãi canh-nông sẽ lập. Cách chọn đăng phải có lời nghị-định trước, chẳng hề đặng dời dời. Cách nuôi dạy tại trường Bần-quốc và Sư-phạm chẳng còn chi phải luận dài, duy có trường Bá-nghệ và trường Thương-mãi sẽ lập còn nhiều chỗ đáng chăm khuy trù-luận cho ra chính-chân.

« Trường Bá-nghệ bây lập ra đã mấy mươi năm nay, xét kỹ chẳng đặng bổ ích như sở nguyện. Chẳng đặng bổ ích chẳng phải lỗi nơi Chánh-phủ, chẳng phải lỗi nơi thầy, mà cũng chẳng phải lỗi nơi trò, ấy là lỗi nơi thiếu thốn. Đã gọi là trường kỹ-nghệ mà từ ấy nhân nay dạy những nghề chi? Dạy có một nghề làm cây với sắt, mà học trò nào ra trường rồi đi ôm lấy nghề

minh học mà đổi theo; học thì học nghề mà ra trường thì đi làm việc giấy.

Tại sao vậy? Tại vì học rồi ra không đủ sức nổi lò làm nghề, không chỗ làm công, túng phải bỏ nghề minh học. Đã vậy lại còn đạ mang một cái thói tệ là yêu chuộng quán trường. Ước chớ chi Nhà-nước cải lương trường kỹ-nghệ này, mở lò ra tại kinh thành, rước thầy bên Pháp, dạy những nghề trong xứ còn đang thiếu, như những là nghề dệt vải dệt hàng, nghề làm đồ sành đồ kiền, nghề nhuộm da, nghề nhuộm, nói tắt một lời, dạy đủ các nghề làm những đồ cần thiết trong xứ cho khỏi mơ mộng ngoài. Dường ấy, có tay thiện nghệ xuất thân, người có vốn trong xứ mới dám quyết bản lập lò lập xưởng.

Cho đến trường thương-mãi biệt cũng vậy, cũng dạy sao cho học trò ra trường có sức thạo thông trong nghề thương, đứng lập và quản suất nổi một nhà buôn, như vậy trong xứ mới có thương-nhơn dài tài cạnh tranh quyền lợi. Phải nhìn trường Thương-mãi với trường kỹ-nghệ này tương liên tương tiếp nhau, có quan hệ với nhau, vì hệ kỹ-nghệ tấn phát bao nhiêu, thì trường-thương tấn bấy nhiêu, không trường-thương, kỹ-nghệ không trọn lợi; không kỹ-nghệ, trường không không trọn mệnh.

Cách chữa vàng để cho con cháu ngày sau hưởng đặng, là cho Nhà-nước vay.

Có đủ đại trường trong xứ rồi, mỗi năm mở hội thi bằng-cấp tức nghiệp. Mỗi trường lấy hai trò đậu đầu. Nhà-nước ban ơn cho sang Pháp-quốc học thêm cho đến thiện nghiệp.

« Luôn dịp nói về sự chớ sang Pháp-quốc học thêm, tôi nên riêng luận một vụ nghĩa lớn mà xưa nay phung tay du-học trở về không hề nhớ đến. Văn biết Chánh-phủ rộng cho xuất tiền nuôi ăn học tới bên Pháp thì mặc dầu, nhưng minh phải nghĩ, cho nhiều thì Chánh-phủ thiếu sức bao học, còn cho ít như lời ước xin mỗi trường cho hai trò đậu đầu, sánh lại với ba triệu dân trong xứ, thì có phí vào đâu. Chớ chi, phần nào của Chánh-phủ bao học cho du-học thì riêng của Chánh-phủ, còn phần nào của dân trong xứ bao học cho du-học thì riêng của dân.

Như qui-ông nhờ ơn Chánh-phủ du-học tức nghiệp về làm quan cũng nên đãi thương đoàn hậu tiến, lập một hội Du-học quyền của trong xứ, để mỗi năm cho học-sinh du-học như cách Trung-huê quốc đó vậy. Ấy là gương tốt, ta cũng nên học đời. Những tay nhờ ơn Chánh-phủ cho du-học mà nên danh lớn, hưởng lộc cao, lý đầu chẳng tưởng đến việc tương lai trong xứ, chẳng thương đoàn em, mỗi tháng chuẩn một số học bổng vào hội, để nuôi trẻ em nơi đâu. Làm như thế thì có khác nào, trả tiền của Chánh-phủ để chịu tồn nuôi mình ăn học khi trước. Đó cũng là một mối nợ của mình, văn biết không vay, không ai đòi, nhưng minh phải toan xử sao cho vẹn.

Dẫu rằng đóng bao nhiêu đấy không đủ vào đâu nhưng mà đóng tay nhiều tháng cũng đặng nhiều, lại còn số tiền quyền trong xứ năm cũng chẳng ít. Những đặng đến hội Du-học mà chẳng thấy sự đại ích cho nước nhà, mà chẳng muốn cho tiền làm nghĩa? Tôi dám tưởng, từ ra nhà nghèo đói, chẳng đủ tay làm hàm nhai, thì chẳng nói chi, nhà khá-khá cho đến nhà giàu, nhà có thể mỗi năm đi cúng chùa được mấy ngàn từ qui, thì cho hội Du-học mỗi năm một số tiền trợ cấp được, dẫu rằng những nhà không con cháu trai, không trông mong hưởng nhờ của ấy. Thì lại chỗ cất nhà ở tạm, đã biết minh không ở ở lâu, có sao còn đi vun phan tưới nước trồng cây lập vườn? Ấy tại lòng người trồng thấy vườn xạc cây tốt trồng cho có thấy đẹp mắt trong giấy phúc, sau dẫu ai ăn trái cũng vui vậy mà.

Ấy vậy, tạm đây, tôi ước trông chừ qui ông du học thành danh, ngày nay đặng tọa hưởng lộc nước, nên lập hội Du-học, cùng Chánh-phủ phụ ích cho đoàn em còn hãy bơ vơ chậm bước.

L. H. M.

Đức-dục của Thiếu-niên nước nhà

(Tiếp theo)

Có người nói rằng: Người minh xưa kia sợ đi báo-tôn đợc cái tên đức-dục là vì nhờ có Không-Mạnh học. Những lời đạo đức của ông Không, những lời nhân nghĩa của ông Mạnh lúc nào cũng như chuông khua như trống đánh bên tai; thì dẫu muốn không đạo-đức cũng không được, không nhân nghĩa cũng không được. Mà hé ai đã bắt hạnh lạc ra ngoài con đường đạo-đức nhân-nghĩa thì chúng nhân sẽ công-nhân là một kẻ phi ngã-đồ; dẫu chẳng đánh trống đuổi đi (1), nhưng cũng kẻ tà hạnh người ở ngoài xã hội!

Cho nên phàm ai đi học, cũng học ngay đức-dục làm đầu; mà việc xét người, đoán người, cũng chỉ lấy đức-dục làm hệ-trọng hơn cả.

Ấy bởi lòng tôi đặng đạo của minh khi xưa là thế, nên chỉ cái cây đức-nền nhân của minh, rươm-rà tươi tốt, mới được chắt-chia vừng vàng....

Ngày nay thì hình như hổ không thế nữa! Ngày nay Không-Mạnh học đã suy-vi, mà đường ăn-học mới gần thịnh vượng, gốc đạo-đức hình như sắp trôi giạt về dòng sông Thủ-sông Tư, nền nhân-nghĩa hình như sắp vỡ về nơi nước Lô nước Châu.... Bọn Thiếu-niên ta ngày nay — mà nói cho rộng ra thì cả bọn đã quá cái thời-đại Thiếu-niên nhiều làm rối, cũng nhân-nhân hậu thế hắt cả! — không những không biết vun trồng lấy cây-đức, bởi đây là nền-nhân, khiến cho xưa kia rươm-rà tươi tốt một phần, nay càng ngày lại càng rươm-rà tươi tốt; xạc, xạc chắt-chia vừng vàng một phần, nay càng ngày lại càng chắt-chia vừng vàng.... Không những không biết thế, mà phần nhiều lại rẽ rúng, bỏ đạo-đức nhân-nghĩa, xem thường xưa kia là đạo-đức nhân-nghĩa; hình như nói đạo-đức nhân-nghĩa là một cái từ ngữ người không có biết, không có quan hệ gì cho nhân-quần xã-hội cả?... Thậm chí có kẻ đem đạo-đức nhân-nghĩa làm cách khôi hài, làm chuyện bông lơn.... coi như một cái đồ chơi để gởi sự buồn cười của thiên-hạ....

Thế thì trách nào đức-dục của mình chẳng suy? Ngày nay bọn Thiếu-niên muốn đi tìm-tôi về đường Thế-dục, thì thế-lạt phải kém đường Đức-dục; bởi vì nhân số thập toàn: Thiếu-niên minh đã giỏi về đường Vê-sinh-học, Thế-thế-học, Đông-vật-học, Thực-vật-học, Khoáng-vật-học, Khí-học, Hóa-học, Điện-học, Cơ-học, Toán-học vân vân.... thì dẫu Đức-dục có kém đi chừng nửa, trường cũng là một lẽ đương-

**Rượu mạnh hiệu DEJEAN đá thơm mà lại ngọt
làm cho những tay thạo rượu thầy đều khen ngợi
Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi**

nhiền mà cái kém ấy, cũng không bại gì cho lắm. Bởi vì đương buổi cạnh-tranh, người ta hơn kém nhau ở cái khôn ở cái khỏe ở cái đồng tiền..... Người ta được thua nhau ở cái cơ-mưu trí-thuyết, ở cái thể-lực oai-quyển..... Chớ đạo đức nhân-nghĩa, chẳng qua chỉ là một cái hoa thơm, một cái đồ trang-diêm... .. Mà chính cái hoa thơm ấy, cái đồ trang-diêm ấy, toàn là những cái không ưa không thích cho người báy giờ; cho nên có công hay, mà không có công không lấy gì làm nguy-hiểm.

— Ấy mới chêt cho chớ! Thôi rồi, Nói như thế thì hỏng mất rồi!

— Báo rằng ta khi xưa nhờ có Không, Mạnh học mới duy-tìi được nên Đức-độc, thì có lẽ phải. Nhưng báo rằng ngày nay Thiệu-niên nhờ vào đời cạnh-tranh, cốt sao cho sức được khỏe, trí được khôn, nghĩa là cốt sả-sang lấy Thế-độc Trí-độc cho được hoàn-toàn; chớ không cần gì Đức-độc nữa, thì thật là một câu nói bại-hoại vô cùng, một câu nói có thể gieo tai gieo họa cho bất thảy mọi người hiện-tại và mọi người tương-lai..... thật là nguy-lâm vậy! Nguy-lâm vậy!

Đức-độc không hề nói rằng có công hay, không có công không sao, mà được.

Hề càng có Thế-độc, Trí-độc bao nhiêu, lại càng cần phải có Đức-độc bấy nhiêu. Vì bằng có Thế-độc mà không có Đức-độc, thì cũng chẳng khác gì câu trong sách nói « Đường nhĩ vô lễ tắc loạn ». Có Trí-độc mà không có Đức-độc, thì cũng chẳng khác gì câu tục ngữ nói: « Hưu tài vô hạnh! » vậy. Vô lễ, vô hạnh, ấy là một loài qui quái yếu-tính chớ không phải là loài người ở hoàn-toàn nhân-căn nữa!

Đức Không-tử nói: *Tuy hữu châu công chi tài chi mỹ, sử kien thá lán, kỳ dư bất túc quan* » nghĩa là đầu có tài giỏi như ông Châu-công nhưng nếu có tính kiêu ngạo và biền-lạn, (nghĩa là thiếu mất bệ Đức-độc) thì những điều hay khác cũng là vứt đi; chớ chẳng đáng khê quan chút gì nữa.

Đó! Khỏe mà chỉ! Tài mà chỉ! Có khỏe, có tài, mà không có đức thì cũng là kẻ-chi hết cả, hà bỏ cho làm thân?

Huông chi ngày nay, trong bọn Thiệu-niên ta thế-độc cũng chưa lấy gì làm tởn-tối. Trí-độc cũng chưa lấy gì làm giới-giảng, vậy mà đã cá gan dám khinh bệ Đức-độc thì thật là cần, là bậy là hư là liêu, là vô phúc quá thể!... Chớ đừng tưởng là đã đắc sách rồi đâu.

Vậy thì, Nào ai là người còn sót được một đôi phần đạo-đức nhân-nghĩa của ông Không, ông Mạnh! Nào ai là người biết lo đến cái thể diện, cái danh giá của Quốc-dân! Nào ai là người thấu hiểu cái nguy-hiểm tương lai về đường nhân-phẩm nhân cách của con nhà Nam Việt! Phải mau mau tu nhân tích đức, trừ kẻ hoạch phương để đặc diu bọn Thiệu-niên nhà tránh khỏi cái vực sâu

(thăm thẳm, là cái vực vô luân-thường, vô đạo-lý nghĩa là vô đức-độc vậy).

Còn như bọn Thiệu-niên ta bọn Thiệu-niên là cái mầm hy-vọng của Quốc-dân ta, lúc nào cũng phải dinh-ninh nhớ rằng: Ta đây là con nhà thế-phiệt dòng dõi Rồng Tiêg, ta phải tu-tinh làm sao cho nên người xứng đáng cho nhà-tiêu Tô-tiên, cho về-vang hòi giông, *quan-điền-tiền, thủy u hâu*, nghĩa là ta phải sả-sang lấy Đức-độc của ta cho được hoàn-toàn. Ấy mới gọi là con nhà có giáo-đức vậy.

Mơ gì làm thay! Mơng làm thay!
Đông-Linh Dương-Phượng-Đức
Rút T. B. T. V.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC
(Nouvelles du pays)

GIẢ BẠC VÀ GIẢ LỬA
Giả bạc kho nhà-nước... 131. 50
Giả lửa, te 100 kil. chổ tới nhà máy Chợ Lớn (theo tài liệu): 810 tới 900.

NAM - KỲ
(Cochinchine)

Cũng là xe hơi.

Mấy ngày rày nghe lắm sự rui vì xe hơi làm cho kẻ vong mạng người trượng-tiền, ai nghe càng phải giữ mình, đừng ngồi trên xe hơi, hoặc đi bộ hay là đi các thứ xe khác cũng phải sự rui vì xe hơi mà mang hại.

Nhứt là các nơi đô hội như thành phố Cholon, Saigon, theo mấy nẻo đường kẻ qua người lại dập dềm, lại thường xảy ra sự rui ro lắm.

Ài cũng biết có thứ xe nào mà chạy mau cho bằng xe hơi, đã không ngựa kéo người lái mà chạy như tên bắn, thiệt là giỏi, thiệt là hay, ai lại chẳng khen, ai mà không ngợi? Mà khen ngợi ấy là khen ngợi ông nào có tài có trí hay mấy mớ xe hơi ra, không ngựa không voi mà thâu đường trong nháy mắt, nào có phải khen người cầm bánh xe hơi ở mớ! Mà trong thế mấy chú chauffeurs trượng chông khen mình nên thường hề nhảy lên sự thì có ý cho chớ cho mau, thầy kẻ đi đường cũng phải sợ sự rui đặt tránh mình, lấy làm khâm-âm, thầy bụi bay lập đầu lập cổ người ta, gọi tiếng vui ngộ. Bởi vậy mà quên sự hiểm-họa cho kẻ ở trên xe cũng người đi đường đi. Đã chạy mau lại khi gần tới mấy ngã tư không chịu bóp kèn trước xa cho người ta có ngáy giữ đủ mà tránh, hoặc sự rui ro gần xảy đến cũng không chịu ngừng cho tránh khỏi. Như thế chỉ vài ngày rày đây, nếu tên danh xe này kém ngựa, không lại ắt không khỏi sự rui hoi đặng. Tích như vậy:

Một cái xe kiền đi đường d'Espagne, phía chợ đi lại, phía tay mặt, vừa tới ngã tư Mac-Mahon, đầu ngựa tới giữa đường rồi, xảy có một cái xe hơi

phía đình xà-tây chạy tới vọt quanh qua tay trái, xốt ngang trước đầu ngựa, mà xuống đường Mac-Mahon. May cho tên cầm cương xe kiền kém ngựa kịp nếu không thì không khỏi xe hơi đâm hông xe và hai người bộ hành ngồi trên. Bấy vậy lại chauffeur còn ngờ trờng người cầm cương xe kiền làm như trách sao không tránh đường cho mình đi.

Đã biết rằng có khi sự rui ro xảy ra không phải tại sự rui hoi, như trong đám mới xảy ra gọi đường Beaubou-Bà-ja làm cho ông Nôitire Dasioux vong mạng là bởi tại con bò thối lình cang đường, mà oều lúc ấy xe không chạy mau quá độ thì có đầu đến đối ấy, bắt quả đặng sự mà thôi.

Ấy vậy đừng chạy mau quá thì tránh khỏi nhiều sự rui ro hoặc tai lửa củng ha ra nhỏ mọn.

Sự bại rất nhiều, mấy chú chauffeurs phải cáo thận cho mình, mấy khúc đường quanh ngã rẽ, các nơi kẻ lại người qua, phải bớt máy lại, phải bóp kèn cho người ta tránh, cũng nên lái đặt ngay mau làm chi mà hại tình máu thịt. Con này người chủ xe như mình có ngồi trên xe, phải rầy chauffeurs đừng có nó chạy mau quá, mình đi chậm mà cũng mau hơn người ta bội phần rồi, tới sớm một chút không lợi chi, mà muộn một chút cũng chẳng hại chi, đều

có hại đi nữa, sự bại ậy cũng không to bằng sự bại sanh ra bởi muốn chạy mau.

Bởi thảy các sự bại vì xe hơi nên có giấy mời các chủ xe hơi ngày thứ sáu 12 Mars, 6 giờ rưỡi chiều, nhóm tại nhà hãng Continental. Vay mấy người Annam có sảm xe hơi cũng nên đến đó mà bàn tính và coi định đặt thế nào có đó mà tuân theo đừng tránh khỏi sự rui ro, cho bẻ bánh đi đường vững bụng một chút.

Tài công sự lạnh

Nguyễn-vân-Hữu, 32 tuổi, đi tài-công ghe số 52 của cô Dương-thị-Khả, ở đường hèm aux Fleurs, Chủ ghe không mịch lòng tài-công, tiền bạc cũg ít đé, mà tài tài công ở bất cứ lên lại cây chèo lại còn sợ lạnh, cần thêm một cái mền đông mát.

Xe hơi nữa

Ngày 11 Mars, lúc 11 giờ trưa, tại ngã tư đường d'Adran và Krantz, xe hơi số 744, chauffeur là Ty-vân-Tân, 23 tuổi, có bằng cấp số 1099, đặng xe kéo số 1518, tên Lê-vân-Sang, 27 tuổi, kéo. Xe kéo đạp bánh là. May không đạp đến người.

Ăn cắp

Ng.-thị-Sửu, 20 tuổi, ở đường Verdun, có rầy người ở chung một nhà với nó, kêu là Thị-Bi, ăn cắp của nó hai cái giấy cam đồ tiệm Sijon và một cái giấy bạc 5 \$ 00 đi mất. — Bỏ.

Liên tướng phúng điếu cải lương



Bay lán người Annam thường dùng liên đối của China mà đi để phúng tụy nhiều sắc hue hộc không đúng kiền, nhưng vì có chút tinh thần ái tình trong mấy câu chữ, nên không bỏ được.

Đến nay tiệm bà Harel ở đường Catinat, môn bài 75 có bán đủ kiền tràng hoa theo cách phương tây, có danh tiếng bay lán hay, mà nay lại dùng tràng hoa ấy mà phụ thêm chữ nọ hay là chữ kia người xem rất phải chán. Đã trách khóa cải lương hộc ròi của kiền China mà lại sử dụng mấy mớ chữ thanh ai của phương tây nữa làm-ta.

Thầy một sự tân chế ròi hiệp thời nghi, nên bầy quan kính xin bỏ cáo cho đồng nhơn ròi biết.

Hãng bà Harel lại có cây đặng một người danh ai viết, các câu hoặc là bản phúng, hoặc là câu đối điếu tang, ắt hiệp thời tình cảnh người.

Ấn-chư-vị ai có muốn mua thì gửi thơ mà nói hết ý của mình muốn dùng câu chữ làm sao, thì đều sẽ

đặng như nguyện. Như chừ-vị có đi chơi Saigon, xin ghé tay nhà bà Harel, môn bài 75 đường Catinat, mà xem thì tưởng tất.

Ở đây bôn-quan có sả hành cái kiền thức cho khán-quan ròi thý. Xung quanh thì bóng như tràng hoa tây, còn ở giữa thì lại có bốn chữ « Như ỵet thiên cổ ».

**Cho Nhà-nước vay đã đặng lời lại
đặng nghĩa và chắc chắn hơn hết, hào-gia phú-hộ Annam chớ có sụt sùi.**

CHỮ VỊ HÚT THUỐC ƠI!

Vị nào muốn hút ông điều hay là thuốc điều cho khỏi bệnh hoạn, thì hãy mua thuốc (LE GLOBE) Trái đất mà dùng thì vô hại

Thuốc này có một mình hãng Denis freres trư mà thôi

Xe máy

Xe hơi động hoai mà gọi rằng ít hay sao mà xe máy cũng bắt chước dụng người ta nữa.

Bữa 10 Mars, Ng-vân-Lợi, 25 tuổi, ở đường Bangkok, đi xe máy được Paul-Bert, lo đạp không lo coi chừng, để đạp nhằm Ng-vân-Phùng ở ông chơn tà chấy nữa. Bối mình vô ý nên Lợi phải chịu cho Phóng 2 \$ (0 đồng) nó xức thuốc kẻo nó thura.

Sau rắng mà cần thận, nghề!

Cholon

Ba cô

Bữa 12 Mars, có một cô nọ bước vô bốt. Hỏi đi có việc chi? — Có rắng: Tôi tên Trần-Thị-Lâm, 22 tuổi, học nghề ở nhà bà dượng sà h, tức hôm tới ngủ quên, bị quản gia vào lấy áo quần tính ra 16\$70—Vé.

Có này nời bước ra một cô khác đi vô. Hỏi ra mới biết có này tên Nguyễn-Thị-Chơi, 21 tuổi, cũng học nghề với nời cô trước, cũng ngủ quên bị chúng lấy áo quần 14\$00.

Tướng hết, chẳng đề một có thứ ba bước vô nữa. Có này tên Nguyễn-Thị-Nhan, 26 tuổi, cũng một trường với hai cô kia, cũng vì bị ăn trộm như hai cô nưa đến đó mà khai, song cô bị có 9\$50 mà thôi.

Quên từ nào đây thiệt dữ, một đêm mà lượm hết của ba cô.

Xe hơi chưa chịu thôi

Xe hơi có việc dụng tới hoai, chưa chịu giảm.

Ngày 10 Mars, Cholon hai đám: Một đám tại cầu Bình-lấy, xe hơi số 737, chauffeur là Trương-vân-Tám, 39 tuổi, đạp xe vô của Nguyễn-vân-Chắc, 23 tuổi, ở làng Bình-hưng-Dông (Giadinh). — Xe vô hơ.

Đám thứ nhì tại quê de Mytho, trước căn phố số 291 xe hơi số 1008, khách quản đống Châu-Nhuận, 27 tuổi, cầm bánh, đạp xe máy của trò Nguyễn-vân-Tân cỡi. Xe máy hư hết hai bánh. May cho trong hai đám không hại đến người.

LỜI RAO

Hãng Bonneyoy muốn bán một cái xe hơi hiệu Schneider 16 ngựa 4 chỗ ngồi còn mới và tốt, hiệu xe này là hiệu của Tây; ông nào muốn mua xin do nời hãng Bonneyoy ở đường d'Ormay, gặp gặp vì Monsieur Bonneyoy về tây nghĩ cho nên muốn bán gấp.

Văn Uyên

(Variété littéraire)

XUÂN-CẨM

Hoa xuân chim miệng chào, Nghi về Cổ-quận mà ngao ngông lòng. Ngày xuân mắt mẽ, phong cảnh điều hòa, nào các thức hoa đua thắm, nào những cây cỏ khoe xanh, mà trong số bốn triệu con nhà Hồng-Lạc có đến ngàn ngàn người an cư lạc nghiệp, tới một tinh tế chốn tha bang này, nào là bậc sĩ-phu, nào là nhà buôn bán, kia kẻ làm thuê, này tay thuyền thợ: tuy thân tại chốn

tha bang, mà lòng vẫn nhớ phong-tục nơi Tô-quốc, nhân gặp tiết xuân đâm thắm, thấy cảnh-tượng thàng bình, đều hơn hờ vui mừng, ngựa xe diu đập, áo quần như nệm; rồi ra cái quang cảnh nhân vật đều được mang ơn đượm nhuần vô-lô mà ra về đón rước chứa xuân, với xuân mượn chén tây trần, một nời để có mấy lần lại xuân. Càng trông thấy cảnh-tượng tài tử giai nhân, mừng xuân, thường xuân, vui về về xuân, thời lại như giục tâm lòng hoài cảm của khách có đơn lai lất cảnh cũ, tiếc mới chạnh tình xưa.

Nào nhớ năm nào còn được ở nơi Cổ-quận, nhân cảnh xuân, mượn xuân mà đi du thường những nời thắm thanh vào một vài chúng bạn đi du thường hồ Hoàn-kiểm, ngắm xem phong cảnh làm về hữu tình, trên cảnh thời chim oanh giơ giắt, đào lý đua tươi, dưới cầu thời nước xanh sóng dợn, có cả thanh khí với quang nghiêm thời lại, nhớ tới một vài đại-anh-hùng đó tức Lê Thái-lữ, rồi lại đi du thường hồ Tây là một nời đẹp nhĩ thảng-cảnh của Đông-đô, thì lại nhớ đến hai vị liệt-nữ là hai bà Trưng thuở trước.

Một vài chúng bạn đương mãi nhìn phong cảnh mới, tâm tình lai láng nỗi niềm xưa, thời Kim-ô đã xẽ, mới giục giã nhau về, trong lòng hơn hờ may gặp được dịp xuân mà được đi chiêm yết các nời phát tích của đấng Tiên nhân ta, mà lạ thay giang sơn phong cảnh khi đó cũng ra về chiều người thường ngoạn, nên càng ngắm tới phong-cảnh càng có vẻ hữu-tình, càng nhìn giang sơn lại thêm lòng càng bát ngát. Mà đến nay cũng ngày ấy, cũng tháng ấy, xuân cũng xuân ấy, thì giờ cũng thì giờ ấy, mà phong cảnh đã mất mất xanh, bạn một nời, cảnh một nơi, tình buồn khổ lạ; nỗi nhớ khôn-nguôi; khiến cho kẻ tha bang phải ngậm ngùi trông đạ về nỗi thương xuân nhớ cảnh, không biết sau này cảnh vật có được v cựa không, hay cũng tang thương tới đời. Nhưng chỉ riêng thương thời đời, nhưng phi-bình, tại chân trời đất bề, xa nời cổ-quận, gần chốn tha bang, không được mấy khi cùng nhau ngắm xem phong cảnh để thưởng ngoạn, mà tuổi đã qua không bao, giờ lại xuân đi xuân lại, chẳng mấy lúc mà đầu đã diêm hoa mai, càng nghĩ về vô vắn vắn lại càng ngao ngán cho đời.

Ngày xuân ở nước non người, Thương xuân lưỡng những năm người cho xuân.

Tình xuân lai láng vô ngàn,

Tiếng Nam-kỳ giàu nhứt, vậy phải rắng mà phụ quốc-trái cho thảng số, chớ để thua sút Bắc-kỳ và Cao-miền mà mang hổ.

Ngắm trông phong-cảnh hương lân

Kẻ Lào người Việt đôi nời, Thấy xuân nhớ cảnh mà người xa xôi,

Tiệc xuân xin giải mấy lời, Cảnh xuân đâm thắm có ai thấu tình.

Ngàn thay cái kiếp phù sinh!!! TRÁI-VÂN-Phúc (Vientiane) Rút T. B. T. V.

KHÍ nào có việc chi hị hạ, muốn bài đấng quan-khách, mà chẳng dùng rượu Sâm-banh Champagne hiệu: Tisanie Marquis de Bergey Thứ tựa Thi làm sao mà cho phỉ tình vui về dạng, Rượu này có một mình hãng Denis freres trư mà thôi.

Thời đám

Thuế mới

Lông nảy thật là ngộ điển. Ngồi mà luận đám từ sớm mơi tới chiều cũng còn chuyện nói. Bởi vậy Mộng-huê-Làng, rãnh việc, ít hay ngồi nhà, nâng rơ cũng thành-phổ cho tới chôn thôn-quê mà nghe thiên hạ luận đám thời sự.

Chôn thôn-quê, hễ hội lại đôi ba thì nời chuyện máy-bay, quốc-trái tân văn. Khèn cheng nào bày máy-bay hay quá, chẳng thua tài Lưu-Khánh-Tào-Hiến xưa. Nời tôi đây, bỏ máy-bay, leo qua Tông-dịch-Thanh, lớp Lưu Khánh-đánh Thọai. Ba lúc kéo Dịch-Thanh nhữn-lả. Hễ ai quấy người nời phải Tinh-linh, chừ hương giáo bước tới, xen lẫn vô, hỏi: « Vay chớ còn Tân-liền lúc đi ăn-cấp quạ-lừa đó phải hay quấy? — Hết thấy họ Tông-dịch-Thanh luận quạ Đuồng, cỡi lạy mội hời hết hời, chại rượu để. Chứ xê bước tới. Hỏi đi đâu mà hơ-lái vậy chứ? — Đáp: Mấy bữa rầy đi lo vụ quốc-trái đã hui hời, cơm nước đã không biết tới! — Lừ không, chi mà tới hui hời? Trong làng giàu nghèo gì cũng sáng lòng với nhà-nước phải không sao mà khó? — A không khó; các ông đi từ một bữa thì biết! — Nếu không tại các chú máy bay trước thân bạc của dân rồi mất luôn cả hồn và xít, năm bay chẳng là khó. Mèo phòng nước sôi, thấy nước lạnh cũng ghé, nếu trước chẳng tẻ vậy, bây giờ, kỳ quốc-trái này, thân bạc để như đó trong túi. — Còn chôn phiến ba, thì nghe nời chuyện dựng bia kí-niệm, nghe, luận đám thuế mới. — Có kẻ nói: Bia kí-niệm hay là nghĩa-sĩ-tử của nghĩa-sĩ Annam vì quốc vong xu, nên dựng tại Đông-lạc-viên vì chớ

đó có huyền-vũ. Có kẻ lại bán nân dựng dựa đình cầu-quang, gán rap hạt ông Ninh cho các vong khí mượn. Có kẻ khác nữa lại nói việc đó có bản-hội gánh lo, ta chẳng cần nói tới, coi có điệp nào đậu cũng ít nhiều thì đó; ta nên bán việc thuê mới đây, vì nó quan hệ với ta nhiều lắm. — Vậy chớ thuê mới không có bản-hội gánh lo sao mà ta phải lo. — Có chớ sao không, có bản hội quản-hạt đó, song chẳng rõ các ông nghĩ thế nào? Sự các ông cần cho ba tên đần nghèo hời buồn quá! — Klorp, ... bản này các ông biết thường là đần nghèo rồi, nghe các ông bán thuê-mới ấy cần cho chớ một phần, cho nhà-giàu với một phần, cho chủ điểm mội phao, cho xe-hơ một phần, cho... cho giông gì nữa đó. — Còn cho chớ! — Phải, cần cho chớ. Nhà có chớ, phải đóng thuế cho nó, mội con máy cật.

— Á há! tại vậy, hèn chi miệt Chơ-quán họ làm thì chớ thường quá. Miệt vườn cũng vậy, chớ không điếm mà họ đập chẳng ghớm tay. Còn nhà-giàu với chủ-diện, chủ-liếm thì sao? — Có sao đâu, thuế thân phân hạ hạng — hạng chời là hạng minh đạy, năm đồng rưởi; hạng nhì là hạng thừơng-nhơn, hạng nhứt là chủ-diện cứ theo Huế-lợi. Mội đầu thuế của điện-chủ nghiệp-chủ, thuế-lợi trên ruộng, thì đóng một năm sáu chục đồng là cao hơn hết. — Còn xe hơi? — Xe hơi thì ai sắm phải đóng thuế số địn.

— Liệu chi thảng Nớ nó bán xe hơi của nó thôi. — Phải nó sợ thuế mà bán đầu nà!

Nếu nó bán là tại nó thua bài ba-là mà!

PHẢI SỢ THUỐC

« Nam-Hồng-Tê » giá

Nếu muốn khỏi bị làm nhảm thuốc « Nam-Hồng-Tê » giá thì xin viết thư mà mua của

Madame HIEN, chez M. J. THANH Ecole des Mécaniciens. SAIGON.

Hay là đến nhà nhân bài 68 đường Đỗ hữu. Vì protein của nó ra Chợ mới Saigon, đường Đỗ hữu-Vị là đường ở ngang trước cửa đờc Mécatriciens, tức nhà « Trường máy ».

Hương truyền

Nhứt gia điệp khách

Bà sinh từ đức ông Hoài-an-Công này thọ được sáu tuần lại mới được âm phong, Từ-giải-tân; đờng ông lại cũng một lần được phong Nhứt-lự-công. Ấy là một nhà phước đức lắm, thật là ít khi được thấy. Vậy nhơn sự vui mừng ấy mà Đức-ông đã mở thành-lễ tại phủ tuổi ba ngày mồng-một, mồng-hai mồng-ba Tết để cúng-tà Hoàng-àn, và hiếu-phụng linh-tư.

Suốt ba ngày ở trong phủ-đề trần-thiết rất trang-hoàng, tương-đáng, kiết-thê xem cực kỳ phù-quí, lại thêm nơi phủ-đề có cảnh viên, trì, đình, tạ, điệp-các, trù-ông, cho nên cách trần-thiết lại càng vẻ vang lẫm. Hôm mồng-một nguyên-đán, tiếp mới các ông-hoàng bà-chúa cùng các vị Án-quan trong Hoàng-tộc. Chiều hôm ấy có mùa tam-tinh vui lẫm. Qua ngày mồng-hai lại đãi yến vũ Án-quan Đình-thần; chiều ấy lại có mùa bài bóng cũng diễn những lối tuồng Triệt-giang, Bát-tiên quá-hải tại giữa hồ trước phủ ngài. Đến ngày mồng-ba lại đãi các ông thông-ký ở các tòa; tới hôm ấy lại có diễn lối tuồng Thiên-tống kỳ-đuyên ở trong rạp hát trước phủ ngài. — Ba ngày ấy chính là khi vui vẻ tươi cười, lướt-là trang-điểm của những bọn nam-thanh nữ-tú ở Kinh-đô, lại thêm một cuộc khách-lễ ở phủ Đức-ông, gồm đủ cả ca-nhạc tiêu-thiền toàn là hạng nhất cả, cho nên nơi châu-môn tur-hồ xen lẫn hơi hương vẻ ngọc, thừ-gấm nếp là, chẳng khác nào trong một chốn danh-viện đêm nằm ngày xuất sực nở muôn hồng ngàn tia vậy. Về vang thay!

Hoa mẫu-đơn

Thử hỏi người nước ta rằng hoa mẫu-đơn ra thế nào, thì làm người đáp rằng: hoa nó sắc hồng-đơn, có bốn cánh lại cái cuống nhỏ nhỏ tiếp theo, ba bốn chiếc hoa kết thành một chùm to bằng cái đĩa; lá nó tương tự lá chè mà đầu tròn; vì sắc hoa đỏ tươi cho nên người ta thường đem trồng trước nhà hoặc trong vườn kiềng xem cho đẹp. Giống nó rất dễ trồng mà lại năng mọc ở các miền núi thấp. — Đến tháng tư-năm hoa nở rất xinh. Cây ấy chính tên là cây Bông-trang, thế mà ta vẫn thường gọi là hoa Mẫu-đơn, thật cũng đã kỳ, mà cái làm cũng to! — Hoa Mẫu-đơn chỉ sản ở nước Tàu, ta không khi nào có, đầu có đem giống nó qua trồng ở nước ta cũng chẳng sống được. Hoa ấy rất đẹp hơn các thứ hoa khác cho nên người Tàu gọi hoa-vương (vua các thứ hoa). Mẫu-đơn có lắm sắc: vàng, tím, trắng, đỏ, v. v. ..., mỗi hoa ước có vài trăm cánh bao bọc lấy nhụy vàng xen lẫn ở giữa lốm; dáng hoa tương tự hoa Phù-dung, nhưng nhiều cạnh và to hơn, khi nó nở xem rất là đẹp, thiết đúng câu Quốc-sắc thiên-hương; vì thế người Tàu thích chơi hoa ấy lắm, lá nó có năm chía nhọn giống lá Thuộc-đực, sắc tủy

lục, rất diềm dằm, mà giống ấy lại khó trồng hơn các thứ. Nước ta chẳng ai gầy giống ấy được bao giờ, ehe nên người ta chỉ nghe tên Mẫu-đơn rồi lại lấy hoa Trang mà đặt tên vào tên ấy; những tay học quang-kiến thời mới biết hoa Mẫu-đơn là chẳng phải hoa Trang như đã kể ở trên kia vậy. Chuyến xe lửa chiều hôm mồng ba Tết, ở Hàn ra Huế có chở ba chậu thật đẹp ở Tàu đem qua chơi Tết, làm người xem thấy, mà tiếc thay chẳng ai biết rõ ra hoa gì!

Lễ Du-xuân

Ngày mười-một tháng giêng năm nay chính là ngày đã định ngày Du-xuân; nhưng vì trong khoảng tháng chạp năm ngoái mùa màng thật bội thu, nên nhân dân làm việc có cần khôn ngoan, cho nên Hoàng-thượng đã sắc hạ tinh giảm lễ ấy.

Trần thiết chực rước quan Toàn-quyền

Đã hai ba ba rày, các tòa sở, nha, thự và trên cột-cờ, cầu Clémenceau, con đường từ phủ Khâm-sứ cho đến gare Huế, thấy đều trần thiết: nào treo cờ tam-tài, đồng-minh và kết hoa lá làm cửa lầu, cửa tam-quan rất đẹp. Đến chiều hôm 5 Mars, ngài sẽ đến Huế, quan Khâm-sứ đã đi đón ngài từ Tourane, sẽ cùng ra một lượt.

Pháo Quảng-nam

Ở tỉnh Quảng-nam có nghề làm pháo rất khéo: nào là pháo nổ cho đến các thứ pháo bông, thứ nào làm cũng khéo tuyệt kỳ cả, một nghề hay như thế là có thể gây dựng được nghề nghiệp mỗi ngày mỗi hóa ra to lớn để bảo thủ lấy lợi quyền, thanh lợi biết là bao; thế mà từ xưa nay chỉ cứ lần quần trong

những đám cưới đám mừng cùng khi Tết nhất nội trong một tỉnh ấy mà thôi, chẳng hề khi nào thấy đem bán ở nơi khác; vì có gì mà nghề ấy không được phát đạt như thế? Có phải là vì những nhà thợ làm pháo không chịu cái-lương cách kết pháo, gói pháo, làm pháo vãn vãn..., chỉ biết kết thành từng dây dài còn làm ngời thời chằm ở giữa. Bằng như gói thành phong lớn, nhỏ làm thành toa nhân hoa hộc, gói chằm giữa ruột, hoặc chằm đường dưới, tuy tiện mà thay đổi cho khéo, vụ làm sao nổ cho dòn dể, tiếng cho rành rang, chỗ đem bán khắp nơi, thời người ta dùng của ta có phải đồng lợi lạc à! Nếu như thế thời tưởng rằng tương lai nếu người ta biết trong lấy nghề nghiệp để bảo vệ nội hóa thời nghề pháo cũng sẽ được phát đạt lắm vậy.

Nay đã thấy ở chợ Đông-bà cùng các chợ ở tỉnh Thừa-thiên đã có bán những pháo nổ, và pháo bông của thị pháo tỉnh Quảng-nam làm, những pháo ấy xem rất khéo, nhưng có một điều khuyết điểm là chỉ cột mỗi chục một bó, hoặc kết thành dây mà để trần, chứ chưa biết gói thành phong, kết thành bánh, như ta làm pháo phong pháo cói của tàu vậy. Ấy là một điều nên lưu ý mà cần thêm tinh thêm khéo mãi ra, thời chắc rồi món lợi của ta sẽ được thâu, không phải là nhỏ.

Đông-Pháp báo tin

Chớ nói đàn bà dốt

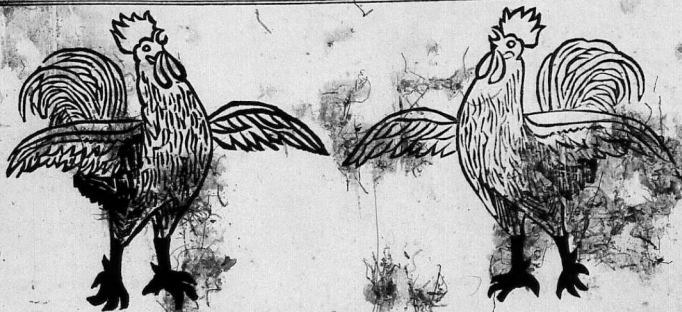
Một bữa nhà kia ở lối đường P.B. nhơn có ngày kỳ cho nên bà con thân cận đến đông lắm, trong lúc ăn uống có làm người bàn đến việc học hành của đàn bà con gái nước ta, người thời nói bây giờ con gái biết chữ tây, chữ quốc-ngữ nhiều lắm; người thời nói con gái đời nay biết chữ quốc-ngữ, chữ tây có ít, mà chữ Nho lại nhiều hơn. — Câu ấy khiến cho làm người lấy làm sá-dị, cho là câu nói phi-lường, mà lại quyết nhiên bài bác không phải. Khi hai bên đang cãi nhau về việc con gái biết chữ Nho nhiều, chữ tây ít, thời có người thảy cái giọng nói, mới bảo rằng: Không cần chi phải làm lời, cứ hãy thử xem, coi con gái đàn bà biết chữ gì nhiều hơn. Liên lấy giấy bút mực, viết ra mấy dòng chữ Nho cách nhau chừng một gang tay cả. Những chữ ấy là: Tướng, sĩ, tướng, xe, pháo, ngựa, chốt; và Nhứt-vạn, nhứt-sách, thất-văn, bát-văn; lại khéo viết theo lối chữ in ở các bộ bài Tứ-sắc và các bộ bài biêng, rồi mới từng chữ đến hỏi, thời chỉ nào nhìn đến một chữ cũng đọc ngay được liền. Ấy có là không? Cả nhà đều reo cười vang, thật là ai cũng khen lời ông ấy nói không sai; nhưng lại đều tức rắng đã trót mang tiếng biết chữ mà lại biết làm chỉ lay những chữ đọc địa nó làm cho hư gia bại sản, chứ nào có phải là chữ tàn-hóa ích lợi chi. Nếu mà giữ chữ tàu-thông ấy để dạy cho con gái nước ta những việc lợi dụng đá, thời tưởng cũng đủ gọi rằng có học vậy.

Ồi chữ Thánh-hiến nào có phải dạy cho ta hư-hại gì đâu, chỉ vì ta dùng bậy đó thôi. Tưởng rằng bây nhiêu chữ đã kể trên kia đã làm hại cho con gái xứ này biết bao là tiền trăm bạc ngàn đó. Vì đó mà hóa ra hư hại, làm cho chúng con phải khổ sở theo mình, cha mẹ phải vì mình mà sầu thảm. Nào những người trường thượng trong gia-dinh hãy nên xem xét lại con cái, kẻo mà đương buổi xuân này chính là buổi, Tứ-sắc, Ngũ-khieu, Thất-khieu của các bạc nữ-lưu đày.

Chẳng còn mấy ngày nữa mảng kỳ quốc-trái, mau đem bạc chớ vay chớ khà diên-trì mà lơ lửng cơ-hội.

Kho bạc mở cửa tôi ngày

Vì bữa thứ bảy 20 Mars là bữa chốt kỳ quốc-trái này, nên kho bạc Nhà-nước mở cửa tôi ngày đợi những người chậm bước.



Người-Annam-ta

Nên hút thuốc lá hiệu « CON GÀ »
 Vì thuốc trồng tại trong xứ ta,
 Vì thuốc thơm tho hơn hết,
 Vì chế tạo theo phép vẽ tranh,
 Vì bán giá rẻ hơn/thứ khác.

Nên bỏ các thứ thuốc ngoại quốc,
 Mà hút thuốc lá hiệu « CON GÀ ».
 Bán tại Đông-pháp Yên-thảo Công-ty ở Hà-nội,
 Công-ty từ thu thuế của ông Fontaine tại Saigon
 và các nơi tạp hóa đều có bán.

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy này là thứ giấy văn thuộc diều. Tôi nhất của một mình hãng Denis Frères đại lý khắp cả Đông-dương.

CÁO BẠCH
 Nhà BUI-TẤN-PHÁT, môn bán 426 cho tới 438, đường Paul Blanchy (Cầu-Kiến) mới dựng:
 Sáu cái máy xay gạo (xay lúa ra gạo lức, gạo lức ra gạo trắng một lượt) mỗi ngày chạy đặng 8,000 kilos gạo trắng.
 Máy chắt vỏ cùng và dể dùng lẫm.
 Ai muốn lập nhà xay gạo thì mau mau gởi thơ cho ông chủ nhà BUI-TẤN-PHÁT mà thương nghị.

Đạp đất luôn ba năm

Đạp đất là nghĩa gì? Là sớm ngày mồng một Tết, người nào đến nhà mình trước tức là người ấy đạp đất nơi mình ở. Người ấy bắt hoặc trẻ, già, đàn bà, đàn ông, giàu, nghèo, quý, tiện mặc dầu, miễn mình đã đến đạp đất nhà người ta thì trong một năm ấy bao nhiêu vận hạn hung cát thế nào của nhà ấy cũng toàn bằng ở nơi mình chà, ấy là cái kết quả của người đến đạp đất đó vậy. Như thế thời sự đạp đất bằng công quan hệ lắm ru? Thật hay là hư, có, hay là không, mà người ta tin chuộng như thế?

Nhà kia ở vào lối C. H. trong nhà cũng vào bát-tiền-phủ-gia quanh năm nhờ nghề thương-mại, hai vợ chồng có tài hay tin sự dĩ đoán, lấy sự bối khoa khấn cầu làm thường, mỗi khi có sự gì cũng dâng đèn các cách ấy; người đã tin chuộng huyền hoặc như thế thì chắc rằng lại quan thiết vào nghĩa đạp đất lắm phải.—Trong hôm mồng-một năm ngoái có một thầy kia đến đạp đất, chà, chà năm ấy trong nhà làm ăn thanh lợi lắm, qua năm sau là năm ngoái mới rồi, ông chủ nhà có lời dặn trước cùng thầy ấy lại đến đạp đất một lượt nữa. Sao lại chà năm ấy bình thì liên miên, buôn bán lỗ, nhưng người đạp đất vốn không biết vì phải đi phương xa đến hạ tuần tháng chạp mới về, qua sáng mồng-một năm nay lại sấm sưa đến đạp đất một lượt nữa, khi mới đến ngoài ngõ thời đã thấy người đứng chực sẵn bên ngoài biểu mình chớ vào, mà cửa ngõ thời còn đóng kín; lấy làm ngạc nhiên mà hỏi xem có sự thời mới biết rằng ông chủ có ý cho

người ra đón để đưa mình đi, vì lấy có sự kết quả trong năm không tốt thì vì mình đạp đất.—O! như thế thời còn lại bằng có đạo đức, chuyên hung cát của người đạp đất chẳng qua là ngẫu nhiên đó thôi.

Hãy xem các nước văn minh có thời kỳ đại ỷ hay giờ ta chớ nên tin nhảm vô ích.

Chợ tin các cậu mà làm

Tật ăn cắp là xuất ra bởi những đứa quán rách áo rưới cùng vô sở xuất, và lại đeo thêm cái tách hèn mặt gian tham, mới hóa ra tật ăn cắp. Ăn cắp ấy cũng là tạm một thời, để qua một buổi, chưa chắc nó có sanh nhai trọn một đời về tật ăn cắp ấy không. Ai ngờ có những đứa chàng dốt rách cùng bán, mà lại là con cháu dòng họ giông kia, ra tòa, vô phủ, giông, tát, áo, mũ, từ-tề, mà đi làm nghề ăn cắp, rờ lưng, mồi túi của người, của bà-con, bạn-tác; như vậy đây đáng ngại mặt ra chưa? Mà lại còn xâu hồ đến ai nữa.....?

Hôm nọ chuyên xe-lừa 5 giờ 40 Huế ra Quảng-trị. Khi đến An-hòa thì thấy một người mặc áo quần tây, niên chệt lấy một người nữa, áo, giày, tát, mũ, từ-tề trạc đồ hai mươi. Hai bên đang kéo nhau, có nghe người tiếng « mi lấy bóp-phoi tao, mi ăn cắp của tao! » tiếp đó lại nghe nhiều người ó lên rằng « thằng Diêu ăn cắp, thằng Diêu ăn cắp đồ, bắt... bắt...! » Tiếp đến người làm việc trong xe-lừa chạy đến hỏi. Thì có một thằng khác xem họ cũng từ-tề, lên tay múa miệng mà cái cho chúng kia. Song cái người đến hỏi đó, có đôi con mắt rât tinh, bắt luôn lấy nó mà mắng

vào mặt rằng: « mấy cũng là đồng lõa với thằng kia, mà đứng lờ » nói xong thì thấy mặt mày tẽn bết thì ngất lại rồi giữ tăng thờ tay vào túi rút lên cái bóp-tên-phoi ra mà ném vào chừa tên Diêu. Lúc đó ai ai cũng đều thấy cả. Tra hỏi đến phép, gạn gùng hết lời, thằng ấy chịu thú cả. Xe-lừa Quảng-trị thì liên gia cho lính cảnh-sát bỏ bớt. Ai ai cũng xi mạt cho rằng: « Rứa mà cũng là các... các... đồng họ giông kia, ra tòa, vô phủ, giấy vôi tát cho đơ danh!.....! »

Thằng này đã đi ăn cắp nhiều nơi lắm, và cũng nhiều lần bị bắt, sao cứ thế này

**IMPORTATION COMMISSION
Entrepot de Cholone
rue Tong-độc-Phong**

Hãng trữ Hàng Hóa
Paul-HIỆU Cholone.
Các thứ vải. — Đồ gia vị Lang-sa và các nước. — Rượu chác và các thứ rượu ngon. — Các thứ dầu và saxon thơm. — Các thứ đồ sơn óng và đồ sơn bả. — Các thứ đồ sơn nhũ. — Các thứ đồ vải và đồ mới lại Paris gửi lại vân vân.
Hãng tôi cũng chịu ra công mà mua các thứ hàng hóa làm bên phương Tây và các xứ lạ theo ý chủ vị dặt.
Giấy phép đề tấc: Paulhieu-Cholone
Giấy phép nói: 667.
Le Directeur
Paul Hieu
Officier d'Artillerie Coloniale démissionnaire
Croix de Guerre

na mặt đèn chợ này, một na bia quen chợ khác.
Trường các ngài tôn trưởng trong tông phái nên bắt nó về mà dâng thầy ra, có lẽ nào để cho nó làm căng râu họ như vậy, ăn quen bên màu, trường e còn xin đến ai ai nữa.
Cố thứ rượu mạnh Langsa hiệu « BAC-CHUS » mới chợ lại
Nam-kỳ lần thứ nhất, ngon không có thứ rượu nào bằng.
Chỉ một mình hãng Denis Frères tr/đ mới thôi.

Vinhlong Thương-nghệ Công-ty

1) Xe hơi và tàu đò bộ hành, giặc ghe chở lư.
2) Sứ các thứ xe, bán đồ phụ tùng, bán đồ sắt và rèn đồ sắt (hàng rào vân vân).
3) Tiệm trữ hàng hóa ngoại-quốc và đồ thổ sản.
Xin các ông lái buôn đường an-nam, đậu, tiêu, mè tổi, trà Huế, trà Annam, thuốc lá bài, thuốc Gò-vấp, thuốc sút, hươu đem hay là đồ thổ sản khác xin đến Tiệm của Hội tại chợ Vinh-long mà thương-nghệ Hội sẽ mua sát, và xin các ông chủ lò đường, số trồng thuốc hay là những vật kể trên đây gửi cho bản tính cũng được.
Vinh-long, le 15 Mars 1920.
Le Directeur gérant,
NGUYỄN-THUẬN-TOÀN.

Nº (12) FEUILLETON DU 19 MARS 1920

**ROMAN
OAN KHA THEO MÃ
BA MƯƠI HAI ĐÊM
HỒ-CÀN-TIÊN tự thuật**

Đêm thứ ba (tiếp theo)
« Cha mẹ vợ tôi làm thành, mặt đạo-dào, đức chừng nghe tôi nói: tuy vậy mà không sao, thât bề kia, đặng thế nọ, cha mẹ vợ tôi liền vát mặt ngó lên trờ mắt nhìn tôi, miệng chằng mở lời mà mắt trông như hỏi. Tôi mới tiếp: Quan chủ-tỉnh cho tôi làm thầy Giáo dạy trường Bentre. Cha mẹ vợ tôi chằng để lộ sắc vui mà tôi xem thì có lòng mừng tớm.
« Cách van bừa, có giầy đôi tôi vào lãnh chức. Tôi ở ăn nơi nhà cha mẹ vợ tôi mà đi dạy học trò, lương tháng 12 đồng, mỗi tháng lãnh đũa về, cha mẹ vợ tôi không lấy; Để cho tôi xài. Cha mẹ vợ tôi thật là người nghiêm chỉnh lắm. Tôi ra làm thầy giáo trót quá một năm, đi hay đi, về hay về, chẳng hề nhắc đến đũa cơm ước. Còn tôi, tuy tôi chưa nên mười bảy, chớ cũng có trí khôn, tôi cứ việc ở ăn như thường, lễ nghĩa không hề sai sót. Chừng tôi được mười bảy tuổi rưỡi, cha mẹ vợ tôi mới làm việc lúa dôi, cũng buộc tôi nạp thẻ vu qui đủ dũa; chằng chịu làm âm-thâm khôn che miệng thế.
« Cái thứ vợ chồng con nít, Lê-quí-hữu cũng rõ, có biết lo chi khác hơn là ăn với ngủ!
« Luôn dịp dạy, tôi cũng nên nhắc cho Lê-quí-hữu biết trước đó, tôi còn khờ-khạo là bao nhiêu, nhất là trong việc sinh. Từ ngày tôi lãnh chức giáo-viên ở nhà sống nhợt tôi mà đi dạy, còn ai chằng rõ tôi là rể nhà ấy, mà gần đây, có nàng Hai-Châu, trường nữ của một

nhà viên-quan Annam trong xứ, lại là chị em bạn thiết của Thị-Hương, thường hay thường tới lui cùng Thị-Hương và năng chuyện trò cười cợt cùng tôi lắm. Chàng rõ năng có tình ý chi riêng chằng, chớ còn tôi thì lòng thật dạ ngay, cứ lấy nghĩa anh em mà đi. Chánh-Tâm là bạn cố-giao của tôi rõ biết việc này lắm, thường không còn ai làm chứng chât hơn Chánh-Tâm, vì lúc tôi ra làm thầy Giáo, thì Chánh-Tâm hãy còn học, mới khi bãi trường về, ngày đêm năng gần với tôi, và nhiều khi gặp tôi-Châu lui tới. Hai chàng, vì sự năng gặp gỡ nhau tại nhà sống nhợt tôi mà ra quen biết. Cũng làm cơm, hai chàng trò chuyện với nhau, song chằng ai nghĩ cho hai chàng có tình ý chi riêng, xét vì Hai-Châu là con nhà quân; nhân sắc đẹp đó, sức học nho trỏ hơn thị-Hương nhiều, lại thêm lãnh một nhiệm, đi đứng nói năng là cả nhà. Bởi vậy dẫu với Chánh-Tâm hay là với tôi, chằng ai nghĩ cho Hai-Châu có yêu ấp chât tình riêng nào cả. Đến chừng tôi cưới thị-Hương rồi, Hai-Châu cũng tới lui như thường, song ít vui hơn ngày trước. Bữa nọ thừa dịp gặp mặt nhau trong cơn vắng vẻ, Hai-Châu vâng nói có phước mà khéo chọn cuộc trăm năm; tôi tưởng nội chợ này, dẫu con nhà sang sảng cũng không sánh với cô Hai đây cho kịp. Chằng cần nói ai dẫu cho xa, tôi đây cũng chằng bí!
« Hai-Châu nói vậy mà tôi hiểu cũng là lời nói thật đó thôi. Sau lại càng ngày càng xa, lại nghe năng với Chánh-Tâm tớm tình. Cuộc trăng-gió mấy sau ra đá-vàng.
« Cũng lại, khi Thị-Hương với tôi thì thành gia thành thất, qua năm sau thì-Hương thì thài sanh đặng một trai, song nhợt tôi tương tiếu đường như ngọc.
« Cái vận đạo thời quai của con người ở đời nó khiến trời cũng ngộ. Đang ở

an, tôi vâng thời chỉ, chằng muốn dạy học trò nữa, mong tìm nẻo khác, mà ruổi dòng thương hoạn. Ngày kia nghe tin trên Saigon có mở hội thi Thơ-ký Thương-thơ, tôi lên cha mẹ vợ tôi mà xin thôi chức Giáo-viên đặng đi khi thử lực. Chừng song nhợt tôi hay là thi sự rõ rồi, nên không cảm ngăn chi được, chỉ chờ thời sự đôi tiếng, rồi cũng bỏ qua.
Tôi kỳ tôi đi thi đậu, trở về chưa quá một tuần có giầy Thương-Thơ đôi lên tăng sự. Lên làm việc được đôi ba tháng kể mẹ vợ tôi đem vợ con tôi lên độn nhà cho ở. Vợ chồng tôi mắng lắm, dũa có cha mẹ vợ tôi chằng vui, cũng bằng cách xa con cháu, cho đến hàng viên quan trong tỉnh Bentre nghe tin tôi vào được thượng-ti, cũng đều mừng khen, chằng ai rõ cái sự đôi đời, công danh phật đạt đó là cái người tài hoa của tôi mới đó.
Cha mẹ vợ tôi hàng khi báo tôi kim ngân, đôi về Bentre, thật tôi cũng có lòng tỉnh hết sức mà lo tỉnh hoài không đặng. Luôi đuổi ít tháng, người bạn thiết của tôi là Chánh-Tâm thì đậu rồi, cũng đặng cấp bằng vào việc đôn đốc quan Thông-Độc. Chánh-Tâm cưới Hai-Châu làm vợ. Vợ chồng cũng gặp nhau tại Saigon. Vì tư bề lạ, cái nghĩa cố-giao có kết của hai nhà càng ngày lại càng thêm càng trọng hơn nữa, đêm ngày hằng tới lui với nhau, dẫu rằng hai nhà ở cách xa nhau, đặng đi trót vài mươi phút.
« Bữa nọ vợ chồng Chánh-Tâm mới bàn tính cùng vợ chồng tôi rằng: « Minh e một tiệc Chợ-Hộ và Tân-định này phó công bày tám đồng một tháng,, mà không được không đến chi cả, lại mỗi ngày đi làm việc mưa nắng cực khổ quá, vì xa, chỉ bằng chúng ta hiệp lại với nhau, mượn chung một công phố lâu ở đặng

Espagne, sau dinh quan Thông-độc. Một tháng, tiền phố mười hai đồng, chia với nhau mà trả rõ hơn, mà chúng ta lại khỏi cực đi xa, đũa bãi khỏi mượn gánh nước. Vợ chồng đàng này có con, ở dưới, để vợ chồng tôi còn son ở tăng trên cho.»
« Tỉnh phải, vợ chồng tôi đành, cùng nhau mượn phố ở chung cho tiện. Xí là, ít quen, cách ở ăn với nhau trong nhà mà trả rõ hơn, hòa hảo, đũa ruộng thit cũng chằng bằng, bởi vậy trong sự đi đứng năm ngoái, chuyện vắng vui cười không còn kể nó, đợ không còn ai để ý chi riêng. Đều dũa, Hai-Châu tìm tâm mà tôi chằng biết.
« Ngày kia, Hai-Châu, ngửa lúc Chánh-Tâm đi khỏi, vợ tôi là thị-Hương mắc tay, nói cùng tôi rằng: « Tôi buồn quá! Lén đây không ai, lấy nghĩa này làm ruộng thit, mà sao tôi coi...? Thông-độc khác, tôi buồn quá!»
« Tôi nghe chằng là khổ đại chi tâm, lúc vắng chồng ở nhà với nhau có dũa xích xích, tôi mới khuyên dũa Hai-Châu về nhà để tôi ở lại. Cảnh vắng tôi có kẻ dứt ở nhà tôi, phải lấy nghĩa chị em ở ăn cho hòa thuận, Song tôi chằng tỏ thiệt Hai-Châu nói với tôi dũa chi, nên ở nhà tôi trả lời rằng: « Việc ấy mình chớ nhọc lo, tánh tôi mình đợ biết, tôi chằng hề tính hơn thit nhợt nhợt.»
« Cách này, chằng ai nói với tôi như vậy nữa. Nói tới lần thứ ba, tôi mới bởi cô, thì Hai-Châu cười mà ngán-ngờ không muốn đi.
(Sau sẽ tiếp theo).
L. H. Mưu.

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỒI TRƯỚC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX


Nay ông L. SOLIRÈNE, nhưt hạng bảo-chữ sư, kế nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân-ti có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. Muốn ĐƯỢC-TÀNH LỢC-BIỆN đả xuất bán rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không


Rượu chắc hảo hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại đảo sứ Corse, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng. Ai mua thì phải hỏi cho đúng tên AUGUSTE MATTEI. Rượu này hội Đông-dương chỉ có một mình hãng Denis frères trữ mà thôi.

TIỆM
Họa-chơn-dung
Thiết khéo hạng nhưt nội Đông-dương.
HO-VĂN-LANG.
58 rue d'Espagne Saigon.

THUỐC HẠY
Le meilleur des pectoraux
Hầu như-tên của nó, đã không được tên, trong bao tờ hay bìa bột khô mịn, búng đả rất chiá-tên hãy mua rượu Quinquina mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.
Rượu này có bán trong các tiệm hàng-xuất.



CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THỜI
(Rượu quinquina)
Có một thứ rượu Rhum anam này hay trị bệnh rét, nóng, lạnh hay làm cho bị bệnh lâu hay trở bệnh gần nhưy một thời. Rượu này rất đả danh, thiên hạ rất chuộng, và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.
Hãy thử cho kỹ kẻo lầm thì giã và phải hỏi cho phải cái ve có bán nhân trong như hình kê đính một bên đây.
Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật



Thợ khảm đen có hiệu
Thiết khéo mà lại rẻ hơn các chỗ.
Kính cùng quý ông dùng khăn đen rồi;
Tôi thiết rành nghề thợ khảm trên 18 năm rồi, nên làm đủ kiểu các thứ khăn nhiều lớp; ít lớp, lớp dày, lớp mỏng, kiểu nào theo kiểu này rất khéo. Như là thứ lớp mỏng từ 7 tới 9-10 lớp, thứ lớp dày từ 4 tới 8 lớp mà thôi. Sòng có thứ khăn bạch theo kiểu cúp tóc, quý ông muốn kết dính lại một lần bạch lên để xuống như dùng nón vậy rất tiện, thì phải đo (contour de tête) mấy tấc phân và mấy lớp dày mỏng xin gửi rõ trong thơ và chỗ mấy ông

ở đặng tới làm rồi gởi lại tiền số phải tôi chịu mà phải trên 2 khăn. Khảm dặt có hai giá tùy theo hàng nặng nhẹ:
Hạng nhưt, bông, và nhiều Bombay 1 khăn 2.50
Hạng nhĩ, bông, và nhiều Bombay 1 khăn 2.00
Còn nhà buôn bán muốn mua si có đủ kiểu xin gởi thơ tôi sẽ định giá cho dễ bán.
Cúi xin quý ông hãy mua khăn của tôi làm thiết khéo và kỹ càng, chắc lắm, lâu hư mà lại giá rẻ.
Kính cáo
NGUYỄN-VĂN-BỚP
Thợ khảm đen
Fils de M. Hoài, Propriétaire
à Suối đờn Bình-nhâm (Lái-thiến)

THƯƠNG TRƯỞNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

CÁC VẬT THỂ SẢN	CÁN TÀ	GIÁ BẠC
Cải ló	Thước chường	150 tới 2 00
Cây trâm 0=45 tới 0=50	vàng	0-80
" " " " " " " "	một ta	2.00
Cây đề nhuộm	vàng lợt	2.50
" " " " " " " "	đỏ	1.50
Gạch tiều	một muôn	85.00
Gạch Bắc-kỳ	một ngàn	130.90
Gạch Hồng-mao	đắc hạng nhưt	150.00
" " " " " " " "	đắc hạng nhĩ	6.50
Gạch xi-mên	có ló	3.50
" " " " " " " "	hạng nhưt và hạng nhĩ	6.50
Đầu khâu	rừng	60 kil. 4
" " " " " " " "	annam	20 " 30
Cao-su	Láo	Nominal
Vôi bột	"	0.95
Vôi cục Bắc-kỳ	100 kil.	1.35
Sáp ong	60 kil. 4	70 " 85
Hèo sống	100 kil.	27 " 33
Đừa khô	68 kil.	8.00 " 10.00
" " " " " " " "	trần	19.00 " 11.00
Sừng	bò	27 " 29
" " " " " " " "	nai	27 " 29
Bông	không hột	60 kil. 400
" " " " " " " "	còn hột tùy hạng	63 " 420
Tôm khô không vỏ	hạng nhưt	60 " 400
" " " " " " " "	hạng thường	25 " 35
Tôm khô còn vỏ	"	68 kil.
Ván nhứt số 1	"	130 " 1.50
" " " " " " " "	số 2	100 " 150
Nhựa sơn chưa lọc	"	25 tới 27
Bau phụng	60 kil.	5.00 " 8.00
Hột sen	68	9.00 tới 10.00
Đầu cá	100	8.00 " 9.00
Mỡ heo	88	45 " 50.00
Đầu phụng	88	28.00 " 25.00
Dầu dừa	88	17.00 " 19.00
Cải Cao-mên	60 kil. 400	2.50 " 6.00
Đầu khô Nam-kỳ	60 kil. 400	2.50 " 4.00
Bắp trắng	60 kil.	1.80 1.90
Bắp đỏ	60 kil.	2.70 2.80
Cau khô	60 kil.	28 tới 36
" " " " " " " "	trần	40 " 42
" " " " " " " "	hạt	39 " 41
" " " " " " " "	hạt	41 " 43
" " " " " " " "	hạt	35 " 36
" " " " " " " "	hạt	29 " 30
" " " " " " " "	hạt	18 " 20
" " " " " " " "	hạt	5 " 7
" " " " " " " "	hạt	65 "
" " " " " " " "	hạt	35 "
" " " " " " " "	hạt	55 "
" " " " " " " "	hạt	220 tới 300
" " " " " " " "	hạt	150 " 220
" " " " " " " "	hạt	30 " 50
" " " " " " " "	hạt	30 " 40
" " " " " " " "	hạt	360 400
" " " " " " " "	hạt	340 "
" " " " " " " "	hạt	380 " 400
" " " " " " " "	hạt	60 kil. 400
" " " " " " " "	hạt	100 "
" " " " " " " "	hạt	60 kil. 400

HOANG HUA CHAI (河内宜安)
SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DES ALLUMETTES
BENTHUY - HANOI
một mình hãng
Denis-frères
đại-ly cả Đông
dương thứ hộp
quẹt này



CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thời
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur & đường Catina số 36 SAIGON
CÓ BAN SÙNG
đủ thứ và đủ kiểu. BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vậy.
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catina. - SAIGON

